

Bản án số: 25/2022/HS-ST  
Ngày 23-3-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thanh Bình

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đặng Huy Du

Ông Đào Tuấn Điệp

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Văn Đức – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Trần Thế Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 188/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Tiến P**, sinh ngày 06 tháng 4 năm 1985 tại Quảng Ninh; Nơi cư trú: Thôn Đông Thành, xã Bình Dương, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H sinh năm 1959 và bà Vũ Thị L sinh năm 1961; có vợ là Hoàng Thị M sinh năm 1990 và 02 con; Nhân thân, tiền án, tiền sự: Tại Bản án số 18/ST ngày 19/01/2005, Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 7 năm 6 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích). Tại Bản án số 24/HSST/2021 ngày 02/02/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 12 năm 6 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tại Bản án số 108/HSST/2021 ngày 26/5/2021, Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội xử phạt 08 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tổng hợp hình phạt với Bản án số 24/HSST/2021 ngày 02/02/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh buộc Nguyễn Tiến P phải chấp hành 20 năm 6 tháng tù. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/10/2021 đến nay. Có mặt.

**Bị hại:** Bà Vũ Thị Y, sinh năm 1940; địa chỉ: Số 33A, 34A Lô 26B đường Lê Hồng Phong, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

**Người làm chứng:** Anh Nguyễn Văn D. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 ngày 15/7/2020, bà Vũ Thị Y, sinh năm 1940, trú tại số 33/25 Trần Phú, Ngô Quyền, Hải Phòng đang ở nhà thì có số điện thoại gọi đến số máy bàn giới thiệu là Bình hiện là thiếu tá công an đang điều tra một vụ án ma túy liên quan đến việc mua bán hồ sơ ngân hàng của bà Yên. Đối tượng yêu cầu bà Yên cung cấp số tiền đang có trong các sổ tiết kiệm và chuyển toàn bộ số tiền đó vào các sổ tài khoản đối tượng cung cấp để phục vụ điều tra. Tin tưởng vụ việc trên là thật, khoảng 16 giờ cùng ngày, bà Yên đến Ngân hàng VietinBank tại số 5 Phạm Minh Đức, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng chuyển số tiền 800.000.000 đồng vào tài khoản VietinBank số 103871368417, chủ tài khoản Ngô Minh Vương. Khoảng 9 giờ sáng ngày 16/7/2020, các đối tượng tiếp tục gọi điện yêu cầu bà Yên chuyển tiếp số tiền tiết kiệm còn lại cho chúng. Sau đó, bà Yên đến Ngân hàng VietinBank địa chỉ số 5 Phạm Minh Đức, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng chuyển tiếp số tiền 580.000.000 đồng vào tài khoản VietinBank số 109871672837, chủ tài khoản Vũ Thị Ngọc Anh. Đến ngày 22/7/2020, bà Yên biết mình bị lừa nên đến Cơ quan Công an trình báo.

Kết quả xác minh tài khoản ngân hàng xác định: Số tiền 1.380.000.000 đồng bà Vũ Thị Y chuyển vào các tài khoản Ngô Minh Vương và Vũ Thị Ngọc Anh nêu trên đã được các đối tượng chuyển sang các tài khoản 020073029393 chủ tài khoản Hà Thị Thanh, 030067019489 chủ tài khoản Nguyễn Quốc Toàn và 030066113147 chủ tài khoản là Nguyễn Thị Vi đều mở tại Ngân hàng Sacombank.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng từ 01 giờ 52 phút đến 01 giờ 58 phút, ngày 31/7/2020, Nguyễn Tiến P thuê anh Nguyễn Văn Dân, sinh năm 1983, trú tại: Thân Thượng, Yên Trung, Yên Phong, Bắc Ninh làm nghề lái xe taxi dùng xe ô tô TOYOTA Vios BKS 99A-205.82 chở đến cây ATM đặt tại Phòng giao dịch Ngân hàng Sacombank, địa chỉ số 113 Nguyễn Gia Thiều, Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh để rút tiền từ tài khoản Sacombank Nguyễn Thị Vi. Đây cũng là số tài khoản Nguyễn Tiến P sử dụng để rút tiền vào ngày 27/7/2020 trong vụ án Lừa đảo chiếm đoạt tài sản đã được Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm xét xử.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Tiến P khai nhận: Cuối năm 2017, Phi sang Trung Quốc làm ăn và quen người phụ nữ tên Thúy (không rõ lai lịch). Theo thỏa thuận từ trước với Thúy, sau khi về Việt Nam từ đầu năm 2018, Phi đi thu mua lại những tài khoản ngân hàng và đi rút tiền theo yêu cầu của Thúy. Trong đó, Phi đã mua 02 số tài khoản Sacombank mang tên Nguyễn Thị Vi và Nguyễn Quốc Toàn của một người đàn ông tên Trung (không rõ lai lịch) tại Hải Phòng. Bản thân Phi chỉ sử dụng số tài khoản Sacombank Nguyễn Thị Vi để rút tiền cho Thúy, còn lại các số tài khoản khác Phi giao lại hết cho Thúy. Phi nhận thức được số tiền Phi đi rút cho Thúy là tiền bất hợp pháp hoặc do phạm tội mà có vì việc chuyển tiền, rút tiền phải sử dụng các số tài khoản mua trôi nổi mà không phải là tài khoản trực tiếp của Thúy và Phi. Ngoài ra, phải đi rút tiền tại nhiều

địa điểm, ở nhiều tỉnh thành khác nhau để tránh bị cơ quan chức năng phát hiện. Tuy nhiên, vì không có việc làm nên Phi vẫn giúp Thúy thực hiện để được hưởng lợi. Phi thường xuyên thuê xe ô tô của anh Nguyễn Văn Dân để đi rút tiền. Sau khi rút được tiền thì Thúy cho người đến lấy hoặc yêu cầu Phi chuyển vào tài khoản ngân hàng tên Đặng Thị Liên. Mỗi lần đi rút tiền, Phi được hưởng 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng tiền công.

Ngày 15/7/2021, Phi được Thúy thông báo tài khoản của Nguyễn Thị Vi đã có tiền bảo Phi đi rút tiền nên Phi đi ra các cây ATM để rút số tiền 150.000.000 đồng. Ngày 16/7/2021, Phi tiếp tục sử dụng số tài sản Nguyễn Thị Vi rút số tiền 159.800.000 đồng. Tổng số tiền Phi rút được là 309.800.000 đồng đã chuyển lại cho Thúy. Tài liệu sao kê ngân hàng xác định vào các ngày 15, 16/7/2020, tài khoản Sacombank Nguyễn Thị Vi bị rút tiền mặt liên tục với tổng số tiền 309.800.000 đồng (Bút lục: 168).

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKSHP-P3 ngày 23/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến P về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

*Bị cáo khai nhận:*

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo ý thức được rằng tiền mà Thúy nhờ bị cáo rút ra để chuyển lại cho Thúy là tiền bất hợp pháp vì mỗi lần rút tiền Thúy đều trả công cho bị cáo từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng. Nhưng vì bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên đã giúp sức cho Thúy để lấy tiền công về phục vụ cuộc sống. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo rất muốn gặp bị hại để nói lời xin lỗi bị hại. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với xã hội và khắc phục hậu quả cho bị hại.

*Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng:*

Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định: bị cáo Nguyễn Tiến P đã có hành vi giúp sức cho đối tượng tên Thúy cùng đồng phạm để lừa đảo chiếm đoạt số tiền 309.800.000 đồng của bà Vũ Thị Y. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Tiến P đã phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 174; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến P từ 08 năm đến 09 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt 20 năm 06 tháng tù tại bản án số 108/2021/HSST ngày 26/5/2021 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 28 năm 06 tháng tù đến 29 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bà Vũ Thị Y số tiền 309.800.000 đồng.

Về án phí và quyền kháng cáo: Đề nghị tuyên theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định: Vào các ngày 15/7/2020 và 16/7/2020, bị cáo Nguyễn Tiến P đã có hành vi giúp sức cho đối tượng tên Thúy bằng cách rút tiền từ các tài khoản ngân hàng mà bị cáo thu mua được sau đó chuyển sang tài khoản khác theo sự chỉ đạo của Thúy. Bằng thủ đoạn như trên, bị cáo đã giúp sức cho Thúy chiếm đoạt số tiền 309.800.000 đồng của bà Vũ Thị Y. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Tiến P đồng phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” vi phạm Điều 174 Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật ghi nhận bảo vệ. Vì vậy, cần xét xử nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cũng như góp phần đấu tranh phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] *Về tình tiết định khung:* Bị cáo Nguyễn Tiến P đã giúp sức cho Thúy chiếm đoạt số tiền 309.800.000 đồng của bà Vũ Thị Y. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã vi phạm tình tiết định khung tăng nặng “Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng” quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

#### *Về hình phạt:*

[5] Bị cáo Nguyễn Tiến P nhân thân đã có 03 tiền án, trong đó 01 tiền án đã được xóa án tích, 02 tiền án chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước khi bị kết án (đối với 02 tiền án chưa được xóa án tích) nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng là “Tái phạm” hay “Tái phạm nguy hiểm”. Bị cáo thực hiện 02 lần rút tiền và chuyển tiền vào tài khoản theo sự chỉ đạo của Thúy vào các ngày 15/7/2020 và 16/7/2020, các lần rút tiền đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm độc lập nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “phạm tội từ 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn

năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Trong vụ án này có đồng phạm, tuy nhiên đối tượng tên Thúy hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Theo lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện, bị cáo là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội với vai trò giúp sức nên cần xem xét khi áp dụng mức hình phạt tương xứng đối với hành vi của bị cáo.

[7] Với các phân tích nêu trên. Hội đồng xét xử xét thấy, cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian với mức 08 năm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[8] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại là bà Vũ Thị Y yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền đã chiếm đoạt. Xét thấy bị cáo đã giúp sức cho đối tượng tên Thúy chiếm đoạt của bà Vũ Thị Y số tiền 309.800.000 đồng nhưng hiện nay cơ quan điều tra chưa bắt được đối tượng tên Thúy nên buộc bị cáo phải bồi thường cho bà Vũ Thị Y toàn bộ số tiền 309.800.000 đồng. Bị cáo có quyền yêu cầu đối tượng tên Thúy phải bồi hoàn lại số tiền đã chiếm đoạt khi có căn cứ xử lý.

[9] *Về hình phạt bổ sung*: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Tiến P phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[12] Đối với các đối tượng tên Thúy, Trung hiện chưa xác định được lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

[13] Đối với số tiền còn lại bà Vũ Thị Y bị chiếm đoạt chưa xác định được người rút tiền và còn nhiều khoản tiền khác Phi rút từ tài khoản Nguyễn Thị Vi nhưng chưa xác định được bị hại nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau là có căn cứ.

[14] Đối với những người đứng tên mở tài khoản ngân hàng là Ngô Minh Vương, Nguyễn Thị Vi không biết các đối tượng sử dụng tài khoản vào việc phạm tội; anh Nguyễn Văn Dân chỉ là lái xe taxi chở Phi đi rút tiền, không biết giúp sức cho người khác để phạm tội nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 174; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến P 08 (Tám) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt 20 năm 06 tháng tù tại bản án số 108/2021/HSST ngày 26/5/2021 của Tòa án nhân dân

quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 28 (Hai mươi tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành hình phạt của bản án trước là ngày 26 tháng 8 năm 2020.

## 2. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Tiến P phải bồi thường cho bà Vũ Thị Y số tiền 309.800.000 (Ba trăm linh chín triệu tám trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, bị hại có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng các bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Bị cáo có quyền yêu cầu đối tượng tên Thúy phải bồi hoàn lại số tiền đã chiếm đoạt của bà Vũ Thị Y khi có căn cứ xử lý.

3. *Về án phí*: Căn cứ Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Tiến P phải nộp tiền số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 15.490.000 (Mười lăm triệu bốn trăm chín mươi nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ các Điều 61; Điều 62; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

### **Nơi nhận:**

- Vụ 1 – TANDTC;
- TANDCC; VKSNDCC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Thanh Bình**